

PHỤ LỤC

LUẬN CỨ CHO VIỆC TẠO LẬP MÔ HÌNH KHU ĐÔ THỊ DÀNH CHO TRÍ THỨC TRẺ

1 CHUYÊN ĐỀ 4: HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐMST

1.1 GIỚI THIỆU CHUNG:

a) Tên chuyên đề: Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST trong Mô hình Khu đô thị dành cho trí thức trẻ

b) Nhóm tác giả:

- TS. Phạm Đình Tuyền, Khoa Kiến trúc & Quy hoạch, Trường ĐHXD Hà Nội (Chịu trách nhiệm chính).

- Các thành viên khác trong nhóm.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022

1.2 NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ :

1.2.1 Mục tiêu

a) Đáp ứng nhu cầu về NOXH cho người thu nhập thấp, trong đó có tầng lớp trí thức trẻ:

- Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đặt ra mục tiêu: Đến năm 2025 Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Muốn phát triển công nghiệp cần nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố con người. Nghiên cứu thực tiễn các nước cho thấy đa số các nước đều có chính sách NOXH, như cho mua và thuê mua NOXH. Người công nhân nói riêng và người thu nhập thấp nói chung khi vừa bắt đầu làm việc thì không thể mua ngay được nhà ở, nên phải có các chính sách phù hợp.

- Chính sách phát triển NOXH được thực hiện theo các quy định tại Luật Nhà ở 2014, Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý NOXH; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP); Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn cụ thể điều kiện, tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng NOXH và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Ngày 1/8/2022, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị thúc đẩy phát triển NOXH cho công nhân, người thu nhập thấp. Tại đây, Thủ tướng nhấn mạnh: Hội nghị nhằm cụ thể hóa một bước chủ trương của Đảng về chăm lo nhà ở cho công nhân, người thu nhập thấp; Quan điểm xuyên suốt là lấy con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực, nguồn lực cho sự phát triển; phát huy

tôi đa trí tuệ, tài năng, phẩm chất, đạo đức của con người Việt Nam; không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

- Theo Số liệu thống kê giáo dục đại học (ĐH) của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong 5 năm gần đây nhất:

+ Năm học 2015 - 2016: Số lượng tuyển sinh ĐH là 470 ngàn sinh viên (Công lập và ngoài công lập; Chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa; Không tính các trường đại học, học viện thuộc khối An ninh, Quốc phòng); Số sinh viên (SV) tốt nghiệp đại học là 353 ngàn (chiếm tỷ lệ khoảng 75% so với số nhập học trong năm);

+ Năm học 2016 - 2017: Số lượng tuyển sinh ĐH là 419 ngàn SV; Số SV tốt nghiệp ĐH là 306 ngàn (chiếm tỷ lệ khoảng 73% so với số nhập học trong năm);

+ Năm học 2017 - 2018: Số lượng tuyển sinh ĐH là 437 ngàn SV; Số SV tốt nghiệp ĐH là 342 ngàn (chiếm tỷ lệ khoảng 78% so với số nhập học trong năm);

+ Năm học 2018 - 2019: Số lượng tuyển sinh ĐH là 413 ngàn SV; Số SV tốt nghiệp ĐH là 312 ngàn (chiếm tỷ lệ khoảng 75% so với số nhập học trong năm);

+ Năm học 2019 - 2020, số lượng tuyển sinh ĐH là 447 ngàn SV; Số SV tốt nghiệp ĐH là 263 ngàn (chiếm tỷ lệ khoảng 59 % so với số nhập học trong năm);

+ Như vậy, trung bình hàng năm (trong 5 năm thống kê) có **khoảng 315 ngàn sinh viên** ra trường. Như vậy chỉ tính riêng giai đoạn 2015- 2025, Việt Nam có khoảng **3,152 triệu trí thức trẻ** (tốt nghiệp ĐH, tuổi từ 39 trở xuống). Những trí thức trẻ này khi vừa bắt đầu làm việc với nguồn thu nhập còn thấp khó có khả năng chi trả cho nhà ở, nên phải có các chính sách và mô hình phát triển phù hợp.

b) Đáp ứng nhu cầu về Khởi nghiệp ĐMST quốc gia:

- Ngày 14/12/2021, tại chương trình “Dấu ấn TECHFEST và WHISE 2021”, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, chúng ta cần một phong trào ĐMST mạnh mẽ hơn nữa, sâu rộng hơn nữa; ĐMST phải triển khai đồng bộ, tổng thể, liên thông, toàn diện, bao trùm ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; ĐMST phải trở thành phong trào, truyền cảm hứng, thu hút sự tham gia cả tất cả mọi người dân, không phân biệt độ tuổi, vùng miền, giới tính...

- Ngày 26/3/2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính tới dự và phát biểu tại Lễ Khai mạc Ngày hội Khởi nghiệp quốc gia của học sinh, SV lần thứ 4, tổ chức tại Trường ĐH Công nghệ Giao thông vận tải (Vĩnh Phúc). Tại đây, Thủ tướng đã đánh giá:

+ Đảng, Nhà nước luôn quan tâm tới phong trào ĐMST, trước hết là các Đề án 844, 939, 1665 của Chính phủ; Các bộ, ban, ngành, cơ quan, địa phương đều có các chương trình, đề án riêng thúc đẩy phong trào khởi nghiệp.

+ Hệ sinh thái khởi nghiệp vẫn còn khoảng cách so với nhiều nước tiên tiến; Tinh thần Khởi nghiệp ĐMST chưa lan tỏa mạnh mẽ đến các cấp, các ngành, người dân, ngay cả trong thế hệ trẻ.

- Ngày 11/5/2022 tại Quyết định số 569/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển KHCN và ĐMST đến năm 2030 với mục tiêu: Phát triển KHCN và ĐMST là quốc sách hàng đầu, đóng vai trò đột phá chiến lược trong giai đoạn mới.

- Ngày 3/12/2022, tại Bình Dương, Thủ tướng Phạm Minh Chính dự và phát biểu trong Chương trình "Dấu ấn - Ngày hội Khởi nghiệp ĐMST quốc gia - Techfest

2022". Tại đây, Thủ tướng cũng đã khẳng định và kêu gọi:

+ “ Tôi hết sức ủng hộ và khẳng định, việc phát triển một môi trường thuận lợi cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, một hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo là vô cùng cần thiết và quý giá”;

+ Tinh thần "Đổi mới sáng tạo mở - Khởi nguồn tư duy mới", "Mỗi công dân là một nhà khởi nghiệp ĐMST".

1.2.2 Khái niệm liên quan:

a) Khái niệm về Đổi mới sáng tạo (ĐMST):

ĐMST (Innovation) là một quá trình tạo ra nhận thức mới, ý tưởng mới, giải pháp công nghệ mới đáp ứng tốt nhất các yêu cầu phát triển mới; thông qua việc cung cấp các sản phẩm, quy trình, dịch vụ, công nghệ hoặc mô hình kinh doanh hiệu quả hơn cho thị trường, xã hội. ĐMST diễn ra trong nhiều lĩnh vực, trọng tâm là trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nếu không sẽ không có cơ hội để tồn tại và hội nhập. Vì vậy, khởi sự doanh nghiệp phải gắn với ĐMST.

ĐMST hiện được coi là một trong những chỉ số quan trọng mang tính toàn cầu (Global Innovation Index-GII) để xếp hạng Năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia.

ĐMST không chỉ đơn thuần là các chỉ tiêu về số lượng sáng chế, mà còn phụ thuộc vào khả năng sử dụng những sáng chế của mỗi quốc gia và cho các hoạt động sản xuất mang tính đặc thù của nền kinh tế đó. ĐMST là năng lực có thể tự làm mới mình của một nền kinh tế thông qua việc doanh nghiệp kết hợp với các trường ĐH, viện nghiên cứu hoặc nhận những phản hồi từ khách hàng, từ nhà cung cấp... để liên tục tạo ra những công nghệ mới, quy trình sản xuất mới và sản phẩm mới..., còn được gọi là quá trình của những khám phá sản phẩm mới, đi từ các nghiên cứu, đến tạo lập sản phẩm và tiêu dùng sản phẩm trên thị trường. Đó là kết quả vận hành trong một môi trường tích hợp điều kiện xã hội, con người, văn hóa và hội nhập quốc gia, quốc tế.

b) Khái niệm về Khởi nghiệp:

Khởi nghiệp (Start –up) là khái niệm khi ban đầu du nhập vào Việt Nam chỉ các công ty khởi đầu một sự nghiệp mới của: i) SV đang học hay vừa mới ra trường; ii) Người làm công ăn lương muốn có sự nghiệp mới; iii) Doanh nhân muốn mình và doanh nghiệp tái khởi nghiệp. Mô hình này bao gồm: Công ty khởi nghiệp (Start – up); Tổ chức và người thúc đẩy (Accelerator) – là các cá nhân, tổ chức giúp lập và đưa các Công ty khởi nghiệp vào hoạt động nhờ thu hút và tập hợp các nhà đầu tư (Nhà đầu tư thiên thần - Angel Investor) và các Nhà tư vấn dẫn dắt (Mentor). Mục tiêu và kết quả làm việc giữa các thành viên trong mô hình là tạo ra một khóa huấn luyện trong một khoảng thời gian nhất định, giúp Công ty khởi nghiệp lên sàn chứng khoán cho Quỹ đầu tư mạo hiểm (Venture Capital) và các nhà đầu tư độc lập đầu tư...Hiện tại, khái niệm về khởi nghiệp được mở rộng: Đô thị khởi nghiệp, Thủ đô khởi nghiệp, Quốc gia khởi nghiệp; Khởi nghiệp trong lĩnh vực quản trị quốc gia, liên quan người lãnh đạo, cơ quan quản lý và thể chế; Khởi nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, dịch vụ liên quan đến doanh nhân và doanh nghiệp, nhà khoa học và tổ chức KH-CN; Khởi nghiệp trong xã hội, liên quan đến công dân, cộng đồng, hiệp hội; Khởi nghiệp có thể diễn ra trong từng lĩnh vực chuyên ngành, như khởi nghiệp trong lĩnh vực XD...

Khởi nghiệp là sự nghiệp sáng tạo ra sản phẩm mới, tổ chức mới nhằm tạo ra vị thế mới cho mỗi cá nhân, tổ chức, cộng đồng và quốc gia. Khởi nghiệp không chỉ là

thiết lập mô hình kinh doanh với thành công về tài chính mà còn là khởi nghiệp hướng tới phục vụ cộng đồng, quốc gia, giải quyết các vấn đề liên quan đến con người, phát triển bền vững, gắn với tạo lập các giá trị mới về xã hội và văn hóa.

c) Khái niệm về năng lực khởi nghiệp ĐMST

- **Khái niệm chung về năng lực:** Năng lực là tập hợp hay đồng bộ nhận thức, kiến thức, kỹ năng, hành vi của một người có thể đáp ứng đối với một công việc nhất định, nhằm đảm bảo cho hoạt động đó đạt hiệu quả cao. Năng lực được tạo nên từ tư chất tự nhiên hay tính cách của cá nhân (Năng lực tự thân) và Năng lực do học hỏi, luyện tập, làm việc mà có (Năng lực do rèn luyện). Năng lực tự thân và Năng lực do rèn luyện trong mỗi con người là một, được gọi là Năng lực chung.

+ Năng lực tự thân: là năng lực Tự đánh giá tính cách cá nhân một cách chân thực cả điểm mạnh và điểm yếu; Xây dựng kế hoạch phát triển tính cách cá nhân để đáp ứng các chuẩn mực giá trị đạo đức và văn hóa của xã hội. Năng lực tự thân là cái gốc. Từ đây mới tạo lập được các mức của Năng lực do rèn luyện và nâng cấp dần Năng lực chung.

+ Năng lực do rèn luyện: gồm nhiều loại năng lực, trong đó có:

. Năng lực chuyên môn: là một loại năng lực đặc trưng cần thiết (nhận thức tư duy lao động, phân tích, khái quát hóa, phân tích, đề xuất giải pháp) để thực hiện một nhiệm vụ chuyên môn nhất định. Năng lực này đến từ: Tri thức chuyên môn (khái niệm, phạm trù, quy luật, mối quan hệ...); Phương pháp và kỹ năng chuyên môn (Thu thập, xử lý, tổng hợp, trình bày thông tin; Lập kế hoạch học và hành chuyên môn; Ứng dụng và đánh giá chuyên môn)..,

. Năng lực xã hội: là một loại năng lực: Thực hiện đạo đức công dân; Làm việc theo nhóm; Ứng xử xã hội; Tinh thần trách nhiệm; Khả năng giải quyết xung đột..,

- **Năng lực khởi nghiệp ĐMST:** Là năng lực (nhận thức, kiến thức, kỹ năng, hành vi) của một con người có thể tham gia hoạt động ĐMST và khởi nghiệp một cách hiệu quả.

Khởi nghiệp và ĐMST là hoạt động không hề đơn giản, đòi hỏi những con người có năng lực tự thân và năng lực rèn luyện đặc biệt. Đây là những người có đủ năng lực chung để thích nghi với điều kiện thời hội nhập, có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp, dám đổi mới tư duy và nhận thức, sẵn sàng làm việc phức tạp và sáng tạo.

Năng lực Khởi nghiệp ĐMST không tự nhiên mà có. Xã hội (nơi đào tạo, nơi làm việc và nơi ở) phải tạo điều kiện cho mỗi con người (đặc biệt là thế hệ thanh niên) nâng cao năng lực Khởi nghiệp ĐMST, không chỉ qua việc phát hiện, nuôi dưỡng và uơm mầm cho các ý tưởng Khởi nghiệp ĐMST, mà còn phải tạo môi trường cho họ nâng cao Năng lực tự thân và Năng lực rèn luyện và hình thành chuẩn mực xã hội về Khởi nghiệp ĐMST trong toàn xã hội.

d) Sản sàng công nghệ và Khởi nghiệp ĐMST:

Để tạo ra sản phẩm trong các ngành kinh tế cần phải có mức độ tinh thông, thực hiện đồng thời cả 3 loại công nghệ: Công nghệ chiến lược; Công nghệ quản trị; Công nghệ kỹ thuật .

3 loại trên tạo thành Công nghệ nguồn hay khởi nguồn cho tạo lập sản phẩm và tạo lập doanh nghiệp mới. Từ Công nghệ nguồn, người khởi nghiệp hay doanh nghiệp

khởi nghiệp sẽ tạo ra Công nghệ trình diễn của riêng mình.

Mức độ Sẵn sàng về công nghệ (để cho cộng đồng lựa chọn) là một trong 12 tiêu chí (hay trụ cột) quan trọng của thể giới đánh giá Năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia (Global Competitiveness Index - GCI) trong thời đại hội nhập. Mức độ Sẵn sàng về công nghệ (trụ cột 9) được đánh giá theo 7 yếu tố: i) Đăng ký bằng thông rộng di động; ii) Sự sẵn có của các công nghệ mới nhất; iii) Ứng dụng công nghệ ở cấp độ công ty; iv) FDI và chuyển giao công nghệ; v) Số người sử dụng internet; vi) Đăng ký dịch vụ internet ADSL; vii) Tốc độ truyền dữ liệu của đường truyền.

Quá trình Khởi nghiệp ĐMST phải gắn liền với mức độ Sẵn sàng về công nghệ nguồn (hay Sự sẵn có của các công nghệ mới nhất). Công nghệ nguồn có thể tiếp thu từ bên ngoài (trong đó có doanh nghiệp FDI) hoặc do chính người Việt Nam tạo lập. Từ đây mới có Công nghệ trình diễn phù hợp với cộng đồng doanh nghiệp theo quy mô và theo từng vùng miền (hay ứng dụng công nghệ ở cấp độ công ty)

Sẵn sàng về công nghệ liên quan trực tiếp đến ĐMST và là một trong những nhân tố khởi nguồn cho việc ĐMST.

d) Hệ sinh thái khởi nghiệp và Hệ sinh thái kinh doanh:

- Hệ sinh thái khởi nghiệp (Startup Ecosystem) là một thuật ngữ chỉ một cộng đồng được hình thành bởi những mối liên kết chính thức và phi chính thức giữa: Các chủ thể khởi nghiệp (cá nhân khởi nghiệp hay doanh nghiệp tái khởi nghiệp) và Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp có liên quan như: Cơ sở đào tạo khởi nghiệp Nhà đầu tư thiên thần; Nhà tư vấn đặc thù (tạo lập sản phẩm, tìm kiếm nhà đầu tư...); Các tổ chức nghiên cứu và cung cấp dịch vụ (tài chính, pháp lý...); Các doanh nhân với vai trò là cố vấn (truyền cảm hứng, xây dựng tư duy tích cực...); Các cộng đồng, tổ chức có liên quan đến hoạt động khởi nghiệp (hiệp hội)...gắn liền với các sự kiện khởi nghiệp (ví dụ như ngày hội mở đầu, kết thúc một khóa khởi nghiệp...). Các địa điểm hình thành Hệ sinh thái khởi nghiệp này có thể là thật hoặc ảo (trên mạng).

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST là một môi trường ***tập hợp các yếu tố tự nhiên và nhân tạo bao quanh hoạt động Khởi nghiệp ĐMST, ảnh hưởng tới con người và tác động đến các hoạt động Khởi nghiệp ĐMST.***

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp bao gồm các yếu tố: i)Thị trường; ii) Nguồn nhân lực; iii) Nguồn vốn và tài chính; iv) Hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp (tư vấn); v) Khung pháp lý và cơ sở hạ tầng; vi) Giáo dục và đào tạo; vii) Các trường ĐH, học viện; và viii) Văn hóa quốc gia.

1.2.3 Nhu cầu về khởi nghiệp ĐMST

a) Nhu cầu về khởi nghiệp ĐMST:

- Báo cáo Việt Nam 2035 – Hướng tới thịnh vượng, sáng tạo, công bằng và dân chủ (Nhóm Ngân hàng thế giới- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, năm 2014: Việt Nam đang thực hiện 6 chuyển đổi để trở thành một nền kinh tế thu nhập trung bình cao: i) Hiện đại hóa nền kinh tế đồng thời với nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân (tạo thêm nhiều doanh nghiệp và việc làm); ii) ***Phát triển năng lực ĐMST***, lấy khu vực kinh tế tư nhân làm trung tâm; iii) Nâng cao hiệu quả của quá trình đô thị hóa, tăng cường kết nối giữa các thành phố và khu vực nông thôn; iv) Phát triển bền vững về môi trường và tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu; v) Đảm bảo công bằng và hòa nhập xã hội cho các nhóm yếu thế cùng với sự phát triển của xã hội trung

lưu; vi) Xây dựng một Nhà nước pháp quyền hiện đại với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hội nhập...

- Đảng, Nhà nước Việt Nam đã có nhiều chủ trương, chính sách, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi nhất cho khởi nghiệp, ĐMST. Hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án 844 hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp; Đoàn Thanh niên cũng phát động chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; Hệ sinh thái phát triển năng động với khoảng 140 cơ sở đào tạo ĐH, cao đẳng có các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, thành lập vườn ươm, TT, CLB... nhằm hỗ trợ khởi nghiệp lâu dài. Đến nay, Việt Nam tiếp tục duy trì xếp hạng trong nhóm 45 quốc gia dẫn đầu toàn cầu về chỉ số Đổi mới sáng tạo (GII) của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO). Việt Nam tiếp tục được WIPO coi là quốc gia đạt tiến bộ về ĐMST một cách có hệ thống và có tiềm năng lớn, nhất là với thế hệ trẻ.

- Mặc dù đạt được một số kết quả bước đầu, nhưng do xuất phát điểm chậm nên Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam vẫn còn có khoảng cách so với một số nước trong khu vực và trên thế giới. Khởi nghiệp ĐMST đã trở thành nhiệm vụ của toàn xã hội và của từng mỗi công dân, đặc biệt là tầng lớp trí thức trẻ.

1.2.4 Vai trò của Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

a) Vai trò tinh thần

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST là môi trường và cộng đồng mà Khởi nghiệp ĐMST trở thành lẽ sống, khiến con người có thể chấp nhận hy sinh nhiều thứ (kể cả sức khỏe) để phụng sự cho sáng tạo.

- Tại đây ĐMST như một cái cây, được nẩy mầm và lớn lên trong tâm hồn mỗi con người và ra hoa kết quả trong thực tế.

- Thay vì tồn tại như những cá nhân riêng biệt, mọi người tập hợp lại (trí thức trẻ và trí thức có kinh nghiệm thực tế, trong và ngoài khu đô thị) thành những nhóm năng động để chia sẻ tài nguyên và kiến thức. Từ đó, thiết thực giúp cho họ có một niềm tin mạnh mẽ, biến ước mơ khởi nghiệp thành hiện thực, đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp của cộng đồng, của quốc gia.

b) Nơi đào tạo năng lực và kỹ năng mềm về Khởi nghiệp ĐMST

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST cùng với các Hệ sinh thái Khởi nghiệp tại các điểm khác (cơ sở đào tạo ĐH, nơi làm việc...) góp phần nâng cao năng lực tự thân và năng lực rèn luyện (năng lực chung) trong hoạt động Khởi nghiệp ĐMST.

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST góp phần tạo sự cân bằng giữa kỹ năng cứng và kỹ năng mềm của người lao động, của những nhà lãnh đạo trẻ và những người khởi sự kinh doanh.

c) Nơi gặp gỡ trao đổi các vấn đề liên quan đến khởi sự doanh nghiệp

Khởi nghiệp ĐMST không hề đơn giản, đặc biệt là khởi sự doanh nghiệp. Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST là môi trường mà các trí thức có thể gặp gỡ nhau trao đổi trực tiếp hay trên mạng xã hội các thông tin về: Nhận thức kinh doanh và ý tưởng kinh doanh; Kiến thức và kỹ năng cần thiết để thành lập doanh nghiệp; Lập kế hoạch kinh doanh khi khởi sự doanh nghiệp; Những vấn đề về thị trường và marketing trong khởi sự doanh nghiệp; Tổ chức sản xuất và điều hành doanh nghiệp; Quản trị tài chính trong khởi sự doanh nghiệp.

1.2.5 Hệ thống kết cấu hạ tầng trong Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

a) Những vấn đề chung:

- Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST chỉ có thể hiệu quả khi có Hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển và quản lý tương ứng.

- Cơ sở hạ tầng này là một phần của Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST, đảm bảo được sức sống hay sự lưu chuyển bên trong và kết nối với bên ngoài của dòng tri thức và văn hóa khởi nghiệp.

- Phải tận dụng tối đa nguồn lực cơ sở hạ tầng hiện có tại khu dân cư và tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng mang tính đột phá như TT Khởi nghiệp ĐMST; cùng với đó là việc bổ sung tổ chức, con người, nguồn lực vật chất phù hợp.

- Cơ sở hạ tầng cho đào tạo khởi nghiệp không thể đóng kín trong phạm vi khu đô thị mà phải lan tỏa ra bên ngoài.

- Khu đô thị dành cho trí thức trẻ là nơi có đủ điều kiện để sớm hình thành và định hình Cơ sở hạ tầng hay Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST, đóng góp tích cực cho việc hình thành và phát triển Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST quốc gia.

b) Thành phần của Hệ thống kết cấu hạ tầng:

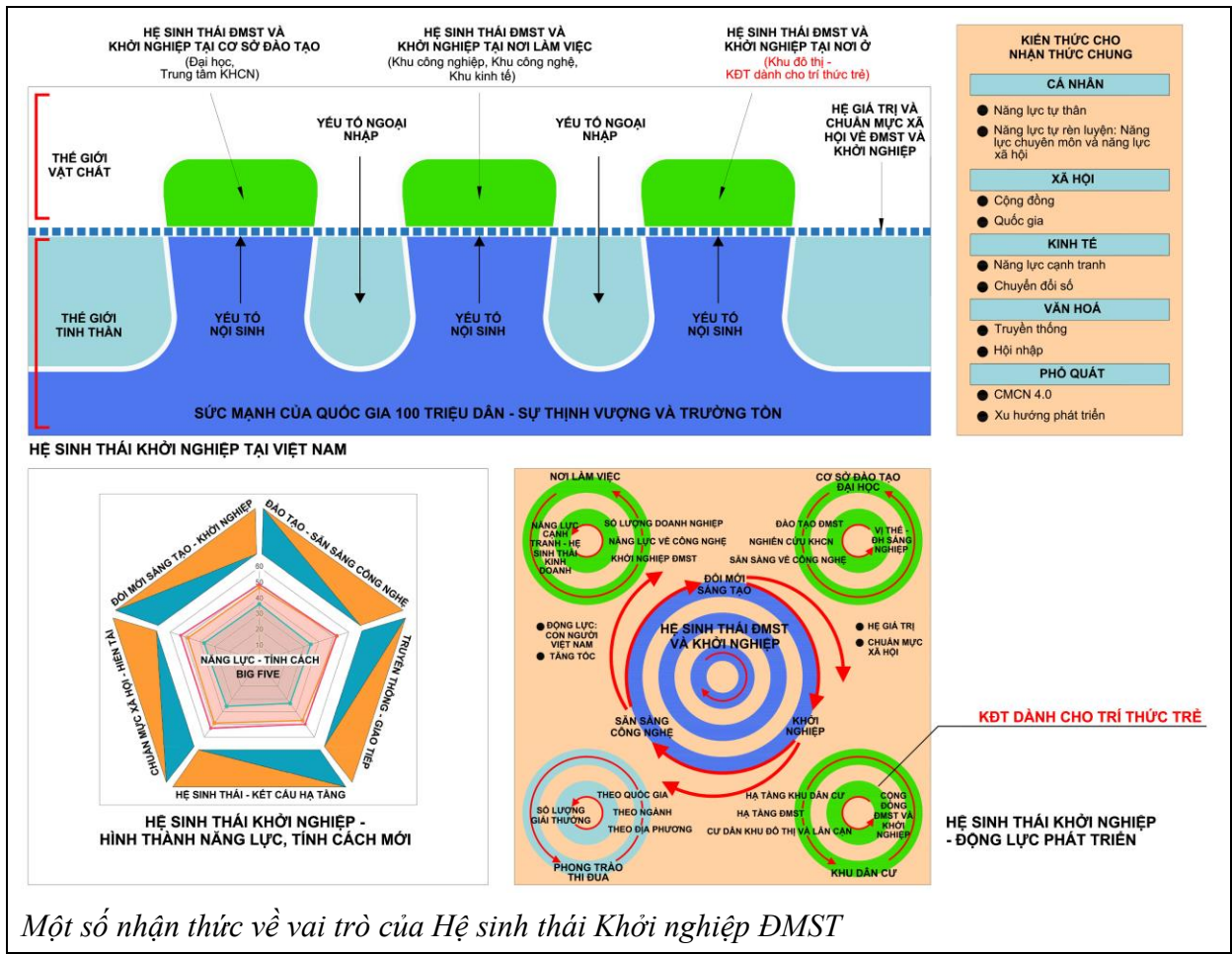
- **Cơ sở hạ tầng vật chất:** Là một hệ thống không gian, gồm: i) Không gian đào tạo khởi nghiệp, là không gian hội trường, phòng họp; ii) Không gian dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp: Trung tâm (TT) Hỗ trợ và tư vấn khởi nghiệp; Câu lạc bộ (CLB) Khởi nghiệp; TT chuyên giao KHCN (hay TT Sẵn sàng về công nghệ); TT ĐMST thúc đẩy khởi nghiệp; Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp; TT dữ liệu số; Thư viện khởi nghiệp...

- **Cơ sở hạ tầng phi vật chất** hay Thiết chế khởi nghiệp: i) Hệ thống tổ chức bộ máy hành chính, quản lý, hỗ trợ, kết nối, thi và giám sát khởi nghiệp; ii) Tổ chức dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp: Đào tạo khởi nghiệp; TT hỗ trợ và tư vấn khởi nghiệp; CLB khởi nghiệp; TT Sẵn sàng về công nghệ; TT ĐMST thúc đẩy khởi nghiệp; iii) Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp; iv) TT dữ liệu số; v) Thư viện khởi nghiệp...

- **Vai trò chung của các tổ chức dịch vụ hỗ trợ Khởi nghiệp ĐMST:** Các tổ chức dịch vụ hỗ trợ Khởi nghiệp ĐMST có thể coi là định chế trung gian với vai trò:

- Thúc đẩy hoạt động giao tiếp Khởi nghiệp ĐMST, từ đây hình thành các Chuẩn mực giao tiếp Khởi nghiệp ĐMST. Các chuẩn mực này được hình thành trước hết bởi: Các Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; Con người khởi nghiệp (hay tầng lớp tinh hoa về khởi nghiệp); Xã hội khởi nghiệp. Hoạt động giao tiếp khởi nghiệp có thể bao gồm: Giao tiếp trực tiếp; Giao tiếp gián tiếp (qua mạng xã hội); Giao tiếp song phương; Giao tiếp nhóm; Giao tiếp xã hội; Giao tiếp chính thức; Giao tiếp không chính thức...

- Thu hút đông đảo tầng lớp thanh niên, đặc biệt là tầng lớp lao động trí óc. Hiện tại, Giao tiếp khởi nghiệp diễn ra chủ yếu tại các cuộc thi khởi nghiệp. Trong các cuộc thi này, SV trong các lĩnh vực khác nhau được giao tiếp với nhau và các thành phần khác của hoạt động khởi nghiệp hay khởi sự doanh nghiệp, như những người đại diện doanh nghiệp thành công, các tổ chức hoạt động liên quan đến khởi nghiệp. Giao tiếp khởi nghiệp không chỉ có trong các cơ sở đào tạo ĐH, nơi làm việc mà phải lan tỏa vào các khu dân cư tạo thành các cộng đồng khởi nghiệp.



Một số nhận thức về vai trò của Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

d) Một số mô hình tổ chức dịch vụ hỗ trợ trong Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

- Văn phòng làm việc chung (Coworking) cho thuê giá rẻ:

+ Khái niệm về Coworking: Là một sự sắp xếp trong đó nhân viên của các công ty khác nhau chia sẻ một không gian văn phòng, cho phép tiết kiệm chi phí và thuận tiện thông qua việc sử dụng các cơ sở hạ tầng chung, chẳng hạn như thiết bị, tiện ích và dịch vụ lễ tân, và trong một số trường hợp là dịch vụ giải khát. Không gian này hấp dẫn các nhà doanh nghiệp, KHCN độc lập, những người làm việc từ xa và những công dân kỹ thuật số. Cộng đồng làm việc chung này giúp người lao động trí óc tránh được cảm giác bị cô lập với xã hội. Không gian làm việc chung này tồn tại bởi các chi phí dịch vụ được trả bởi người sử dụng. Nhiều công ty lớn cung cấp không gian làm việc chung cho nhân viên của họ. Coworking ở châu Á đã trở nên rất phổ biến do không gian hạn chế ở các khu vực như Trung Quốc, Hồng Kông, Ấn Độ, Philippines, Ả Rập Saudi, Singapore, Đài Loan và Việt Nam. Các thành phố đô thị lớn ở mỗi khu vực này đang đưa ra những ý tưởng và không gian làm việc chung mới mỗi ngày, thúc đẩy các công ty khởi nghiệp và doanh nghiệp mới nổi áp dụng xu hướng này. Nghiên cứu từ công ty môi giới thương mại JLL cho thấy không gian làm việc linh hoạt ở châu Á-Thái Bình Dương, bao gồm cả văn phòng dịch vụ và Coworking, đã tăng 150% từ năm 2014 đến năm 2017. Năm 2017, Châu Âu xếp thứ ba trong khu vực về số lượng không gian làm việc chung, sau Hoa Kỳ (3.205 địa điểm) và Châu Á (3.975 địa điểm). Mô hình Coworking cho không gian văn phòng rất phổ biến tại Châu Âu, Hoa Kỳ. Nhiều tòa nhà cũ được cải tạo lại dành cho mục đích này. Việc hợp tác giữa không gian làm việc chung và môi trường Khởi nghiệp ĐMST được chú trọng. Hầu hết các

không gian làm việc chung đều tính phí thành viên. Các công ty lớn cung cấp không gian làm việc chung.

+ Mục tiêu: Cung cấp không gian làm việc giá rẻ và không gian cộng đồng cho người dân trong Khu dân cư và khu vực xung quanh.

+ Các hoạt động chính: Coworking không chỉ là cung cấp một địa điểm vật lý với giá thuê thấp mà còn là thiết lập một cộng đồng; Coworking có thể là: i) Một hoạt động kinh doanh bất động sản (văn phòng cho thuê); ii) Thúc đẩy hình thành cộng đồng; iii) Hoặc kết hợp cả hai dạng trên.

- TT Hỗ trợ pháp lý và Tư vấn khởi nghiệp:

+ Mục tiêu: Trang bị cho học viên những kiến thức về: Pháp luật liên quan đến khởi nghiệp; Cơ chế thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục vay vốn, tiếp cận đất, tín dụng; Những vấn đề liên quan đến việc cải thiện chi phí lao động, chi phí cơ sở hạ tầng logistics...; Tư vấn, giúp đỡ hoàn thiện ý tưởng, dự án cho những người có mong muốn khởi nghiệp: Cách thức hiện thực hóa dự án; Quan sát quá trình hoạt động của doanh nghiệp mới thành lập để đưa ra những tư vấn kịp thời, hiệu quả giúp người sáng lập tháo gỡ những khó khăn...;

+ Các hoạt động chính: i) Thành lập Hội đồng Tư vấn khởi nghiệp: Nghiên cứu, tư vấn về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển khởi nghiệp theo ngành và tại địa phương có liên quan; Tham gia đánh giá, tuyển chọn dự án để ươm tạo và tư vấn, hiện thực hóa những dự án có tiềm năng. Sau khi doanh nghiệp mới được thành lập, Hội đồng tiếp tục theo dõi, tư vấn trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp mới; ii) Tiến hành các khóa đào tạo khởi nghiệp (kết hợp với tổ chức KHCCN, doanh nghiệp, địa phương...); iii) Định kỳ tổ chức các chương trình giao lưu, gặp gỡ giữa doanh nhân thành đạt, doanh nhân trẻ tiêu biểu với thanh niên, SV khởi nghiệp, thông qua hội thảo, triển lãm về khởi nghiệp; iv) Xây dựng các mô hình điểm để giúp những người khởi nghiệp có cơ hội học hỏi những kinh nghiệm từ những người khởi nghiệp thành công khác và sau đó nhân rộng; v) Thông qua website và các trang mạng xã hội giải đáp các vấn đề có liên quan.

- CLB Khởi nghiệp:

+ Mục tiêu: Liên kết, xây dựng mạng lưới kết nối giữa những người đang khởi nghiệp;

+ Các hoạt động chính: i) Phối hợp với tổ chức thanh niên, hiệp hội thúc đẩy các sáng kiến hình thành các CLB liên quan đến hoạt động khởi nghiệp; Khuyến khích các doanh nhân tiêu biểu, giỏi kinh doanh, có uy tín tham gia vào CLB ii) Liên kết mạng lưới các CLB thanh niên khởi nghiệp với các tổ chức có liên quan của các hội nghề nghiệp và tại các địa phương, để chia sẻ thông tin, tăng cường kết nối; iii) Thường xuyên tổ chức phối hợp tổ chức các diễn đàn, gặp gỡ tuyên dương các cá nhân, tổ chức tiêu biểu, thúc đẩy việc tạo việc làm mới...; iv) Tuyên truyền, giới thiệu quảng bá các sản phẩm, tổ chức của các doanh nghiệp, doanh nhân thành viên câu lạc bộ đến người tiêu dùng; v) Tổ chức các cuộc Thi khởi nghiệp; vi) Hình thành các Cộng đồng khởi nghiệp; vi) Hình thành mạng xã hội về Khởi nghiệp.

- TT Chuyển giao KHCCN hay TT Sẵn sàng về công nghệ:

+ Mục tiêu: Hình thành bộ phận hay TT Sẵn sàng về công nghệ gắn với Hệ thống dữ liệu chuyển đổi số; TT này có thể kết hợp với TT Hỗ trợ khởi nghiệp;

+ Các hoạt động chính: Lưu giữ, cập nhật và kết nối về dữ liệu công nghệ giữa các nhà khoa học, các doanh nghiệp trong, ngoài nước và các tổ chức khởi nghiệp. Việc chuyển giao dữ liệu công nghệ có thể thực hiện trên nền tảng các giao thức máy tính cho phép truy cập và khai thác nhanh chóng, thuận tiện.

- Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp:

+ Mục tiêu: Cung cấp vốn môi cho các dự án khởi nghiệp; hướng dẫn cách thức tiếp cận nguồn vốn cho người khởi nghiệp; Hình thành các sáng kiến tạo lập nguồn vốn từ Nhà nước, doanh nghiệp, các nguồn vốn hỗ trợ, đầu tư mạo hiểm trong và ngoài nước.

+ Các hoạt động chính: Hình thành “Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp” từ một số nguồn: Ngân sách Nhà nước và địa phương; Các nguồn vốn từ các tổ chức trong và ngoài nước quan tâm.

- TT Khởi nghiệp ĐMST:

+ Mục tiêu: Thúc đẩy các hoạt động Khởi nghiệp ĐMST tại địa phương; Kết nối với mạng lưới TT Khởi nghiệp ĐMST trong toàn quốc và xuyên quốc gia.

+ Các hoạt động chính: Hoạt động tự chủ như một tổ chức KHCN của địa phương; Tích hợp các mô hình cũ hiện nay là các tổ chức chuyển giao công nghệ, đồng thời bổ sung các nội dung hoạt động mới: i) Tư vấn về khởi nghiệp; ii) Hỗ trợ ươm tạo các ý tưởng công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp; iii) Hỗ trợ kết nối, huy động vốn đầu tư từ quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ gọi vốn cộng đồng, các nhà đầu tư thiên thần... cho cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp; iv) Nghiên cứu, phân tích, đánh giá thị trường công nghệ, nhu cầu công nghệ làm cơ sở định hướng KHCN cho các tổ chức KHCN; v) Chia sẻ không gian làm việc với nhiều tiện ích để tất cả mọi người có thể đến làm việc và tìm kiếm thông tin khởi nghiệp; Đây cũng là nơi cung cấp miễn phí các dịch vụ hỗ trợ chuẩn bị cho khởi nghiệp, kết nối nhân sự, tư vấn về thuế, pháp lý; Là một dạng mô hình vườn ươm công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu khởi nghiệp:

+ Mục tiêu: Góp phần hình thành Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về KHCN đã được Bộ Khoa học và Công nghệ quy định cụ thể tại Thông tư 10/2017/TT-BKHCHN: “Cơ sở dữ liệu quốc gia về KHCN ”; Góp phần tạo lập hệ thống thông tin về tiềm lực và kết quả hoạt động KHCN hay Sẵn sàng về công nghệ, nhằm cung cấp dữ liệu và thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời về KHCN.

+ Các hoạt động chính:

. Từng bước giới thiệu, đào tạo và tham gia chương trình chuyển đổi số gắn với Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số;

. Hình thành các lớp học dạy khai thác hệ thống dịch vụ công Chính quyền số (Đăng ký giấy khai sinh, trợ cấp trẻ em, tìm trường học tối ưu, thông tin về các chương trình, ưu tiên dành cho người cao tuổi, về việc làm, các khóa học phát triển kỹ năng, cập nhật các chương trình phúc lợi mới nhất của Chính phủ...

. Lực lượng trí thức trẻ tại đây với năng lực về chuyển đổi số sẽ góp phần thúc đẩy hình thành một hệ thống thông tin về kinh tế số, gắn với các thông tin về: i) Năng suất lao động; ii) Việc làm và kỹ năng; iii) ĐMST; iv) Thương mại và quốc tế hóa; v) Chỉ số sẵn sàng công nghiệp thông minh (Smart Industry Readiness Index). Qua đó

giúp thế hệ trẻ khám phá nhanh được các vấn đề như: Đây là kỹ năng thiết yếu trong tương lai? Làm thế nào để tăng năng suất lao động? Làm thế nào để gia tăng xuất khẩu sản phẩm và dịch vụ? Làm thế nào để có công nghệ nguồn và tạo lập được công nghệ trình diễn phù hợp.

d) Giải pháp Hệ thống cơ sở hạ tầng mang tính đột phá :

- **Tận dụng tối đa nguồn lực hiện có**, từng bước xây dựng Hệ thống cơ sở hạ tầng khởi nghiệp mang tính đột phá và hiện đại: Nguồn lực hiện có là nguồn lực phục vụ cho phong trào khởi nghiệp tại địa phương, tại các cơ sở đào tạo ĐH và tại doanh nghiệp. Trong điều kiện nguồn lực có hạn, ban đầu phải tận dụng tối đa nguồn lực này, từng bước bổ sung thêm các nguồn lực mới để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mang tính đột phá và hiện đại tại Khu đô thị.

- **Tăng cường kết nối với hệ thống cơ sở hạ tầng Khởi nghiệp ĐMST ở bên ngoài**, trong và ngoài nước: Hệ thống cơ sở hạ tầng khởi nghiệp trong Khu đô thị không thể tồn tại độc lập mà phải kết nối với Hệ thống cơ sở hạ tầng bên ngoài, qua đó bổ sung thêm các thông tin, các hoạt động mà một khu dân cư với nguồn lực có hạn không thể đáp ứng được. Do nguồn lực đầu tư có hạn, giai đoạn đầu nên tập trung đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình chính như: TT Truyền thông khởi nghiệp; TT Dữ liệu khởi nghiệp, trong đó có nội dung thông tin về Sẵn sàng về công nghệ nguồn; TT Khởi nghiệp ĐMST là mô hình tích hợp được nhiều nội dung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp. Các công trình này kết nối với hệ thống cơ sở hạ tầng Khởi nghiệp ĐMST hiện có tại địa phương. Từ đây, lan tỏa sang các khu vực khác.

1.2.6 Mối tương tác giữa Hệ thống kết cấu hạ tầng trong Khu dân cư và Hệ thống kết cấu hạ tầng của Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST

a) Hệ thống kết cấu hạ tầng trong cộng đồng dân cư:

Một cộng đồng khu dân cư (dù là NOXH hay nhà ở thương mại) đều có một hệ thống kết cấu hạ tầng điển hình theo các nhóm, phù hợp với cấp đơn vị ở:

- Công trình dịch vụ công cộng (TT thương mại, nhà luyện tập thể dục thể thao, trường tiểu học (hoặc trung học cơ sở), nhà trẻ, UBND cấp phường, trạm y tế;
- Cây xanh, vườn hoa;
- Công trình giao thông và đầu mối hạ tầng kỹ thuật;
- Công trình đáp ứng các hoạt động sinh kế (cửa hàng, văn phòng...)

b) Hệ thống kết cấu hạ tầng trong Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST :

Một hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST thường có một hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển và quản lý tương ứng. Hệ thống này phân thành: Cơ sở hạ tầng vật chất và phi vật chất; được phân thành các không gian và công trình khác nhau.

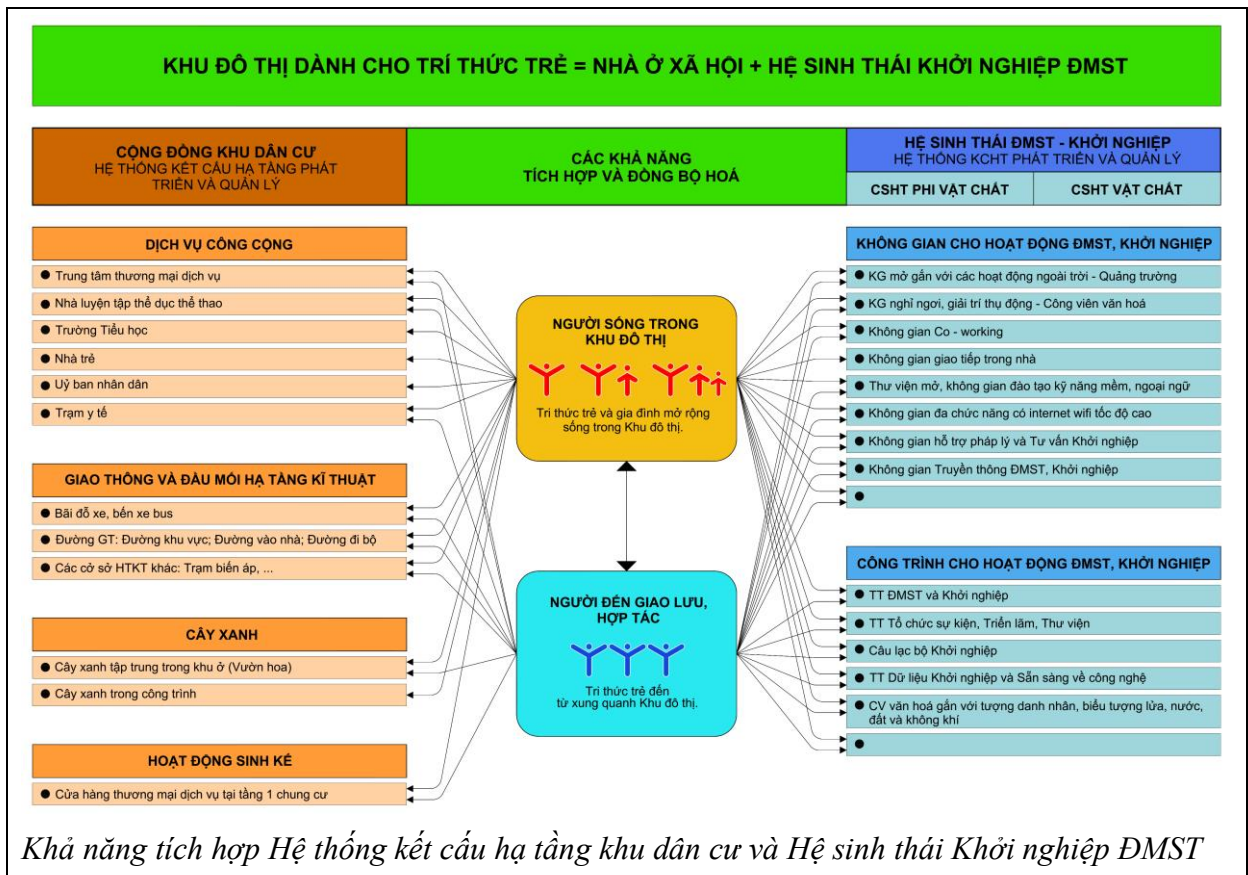
Việc khai thác các công trình trong hệ thống kết cấu hạ tầng của Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST thực hiện theo quy định về việc khai thác các công trình dịch vụ công cộng trong Khu NOXH.

c) Mối tương tác giữa hai hệ thống kết cấu hạ tầng trong Khu đô thị dành cho trí thức trẻ:

- Cả hai hệ thống này phục vụ đồng thời cho hai đối tượng: Cư dân khu đô thị và trí thức trẻ tại khu vực xung quanh.

- Cần tận dụng tối đa của từng hệ thống này để hạn chế quy mô đầu tư.

Khả năng kết hợp hay tích hợp hai hệ thống này được trình bày trong sơ đồ sau.



1.3 KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT CHO MÔ HÌNH

1.3.1 Kết luận:

- **Khởi nghiệp ĐMST tập trung trước hết vào tầng lớp trí thức trẻ:** Giai đoạn 2015- 2025, Việt Nam có khoảng 3,152 triệu trí thức trẻ. Chính tầng lớp trí thức trẻ này là lực lượng cốt lõi và tiên phong cho phong trào Khởi nghiệp ĐMST.

- **Khởi nghiệp ĐMST không chỉ là phong trào bề nổi, mà phải theo chiều sâu, từ cơ sở đào tạo, nơi làm việc và đến tận khu dân cư:** Hiện tại, Khởi nghiệp ĐMST mới chỉ ở mức phong trào, bắt đầu lan tỏa vào các cơ sở đào tạo, chưa tới được nơi làm việc và đến tận khu dân cư. Do vậy chưa định hình được phong trào và chưa trở thành hệ giá trị hay chuẩn mực xã hội. Bên cạnh các khu dân cư mới, cần sớm hình thành các khu dân cư gắn với văn hóa Khởi nghiệp ĐMST, trước hết là khu dân cư cho trí thức trẻ.

- **Khu đô thị dành cho trí thức trẻ, không chỉ là khu NOXH cho người thu nhập thấp mà còn là một hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST,** nơi tạo lập không gian truyền cảm hứng, động lực, trải nghiệm mới, cơ hội mới về ĐMST cho cư dân và trí thức trẻ tại khu vực xung quanh.

- **Đây là một mô hình Khu đô thị mới tại Việt Nam,** không chỉ về chức năng, cơ cấu sử dụng đất, kiến trúc cảnh quan mà còn cả về hệ thống kết cấu hạ tầng có liên quan bao gồm công trình kết cấu hạ tầng thông thường của khu dân cư, được tích hợp với công trình kết cấu hạ tầng cho Khởi nghiệp ĐMST.

- **Điểm khác biệt** giữa Mô hình Khu đô thị dành cho trí thức trẻ với các mô hình khu đô thị khác chính là Hệ sinh thái Khởi nghiệp ĐMST. Việc quy hoạch, xây dựng và vận hành khu đô thị cần đáp ứng hoạt động hiệu quả nhất của Hệ sinh thái này.

1.3.2 Đề xuất cho Mô hình:

- Đề xuất các khả năng kết hợp của hệ thống kết cấu hạ tầng khu dân cư và hệ thống kết cấu hạ tầng của Hệ sinh thái ĐMST và khởi nghiệp.

- Việc tính toán quy mô của hệ thống kết cấu hạ tầng trong Khu đô thị không chỉ phụ thuộc vào số lượng dân cư của Khu nhà ở mà còn phải tính đến biến động về số lượng người, cũng như thời gian sử dụng đến từ bên ngoài Khu đô thị.

- Ngoài các công trình, cần thiết phải hình thành các không gian bán mở (bên trong công trình/nội thất) và không gian mở (công viên, vườn hoa) tạo điều kiện thúc đẩy các hoạt động cộng đồng và giao tiếp Khởi nghiệp ĐMST.

Đại diện nhóm thực hiện chuyên đề

TS. Phạm Đình Tuyển